

**BÁO CÁO**  
**QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ THAM VẤN**  
**VỀ ĐỊNH NGHĨA GỖ HỢP PHÁP (PHỤ LỤC 2)**  
**CỦA HIỆP ĐỊNH VPA/FLEGT GIỮA VIỆT NAM-EU**

**1. GIỚI THIỆU CHUNG**

Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EU) chính thức đàm phán Hiệp định đối tác tự nguyện (Voluntary Partnership Agreement viết tắt là VPA) về thực thi luật, quản trị rừng và thương mại gỗ và sản phẩm gỗ (FLEGT) từ tháng 11/2010. Hiệp định VPA/FLEGT là hiệp định thương mại cấp chính phủ giữa EU và chính phủ của các quốc gia đối tác xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ vào EU nhằm tăng cường thực thi luật pháp để kiểm soát nguồn gốc gỗ thông qua hệ thống cấp phép FLEGT.

Cơ quan chủ trì đàm phán hiệp định VPA/FLEGT về phía Việt Nam là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với sự tham gia của các Bộ: Ngoại giao, Tư pháp, Công thương, Tài chính và Hiệp hội gỗ lâm sản Việt Nam. Cơ quan chủ trì đàm phán phía EU là Tổng cục Môi trường thuộc phái đoàn EU tại Brussels, Bỉ với sự hỗ trợ của các chuyên gia của Viện Quản lý rừng Châu Âu (EFI). Từ tháng 11/2010 đến nay hai bên đã tiến hành 3 phiên đàm phán cấp cao, 7 cuộc họp cấp chuyên viên và 15 cuộc họp trực tuyến với EU. Hai bên cơ bản đã thống nhất cấu trúc của Hiệp định VPA gồm có khoảng 30 điều và 10 Phụ lục. Các phụ lục được đàm phán trước và lời văn hiệp định sẽ đàm phán sau.

Định nghĩa gỗ hợp pháp Việt Nam thuộc Phụ lục 2 của Hiệp định VPA/FLEGT là một trong những phụ lục quan trọng nhất của hiệp định. Định nghĩa gỗ hợp pháp được thể hiện dưới dạng bảng mô tả (ma trận) tập hợp các các qui định luật pháp của Việt Nam liên quan đến khai thác, nhập khẩu, vận chuyển, chế biến đến khi xuất khẩu gỗ sản phẩm gỗ bao gồm cả các qui định về đất đai, lao động, môi trường, tài chính mà các chủ rừng, hộ gia đình, các tổ chức kinh doanh trong lĩnh vực này cần phải tuân thủ. Định nghĩa gỗ hợp pháp là cơ sở quan trọng để Việt Nam xây dựng và vận hành Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp (TLAS) và cấp phép FLEGT sau này.

Sau khi Việt Nam tuyên bố chính thức đàm phán VPA/FLEGT với EU, Viện EFI đã hỗ trợ tài chính và chuyên gia cho Việt Nam tiến hành 3 nghiên cứu cơ sở gồm có: (i) Nghiên cứu các qui định liên quan đến xác định tính pháp lý gỗ của Việt Nam; (ii) Nghiên cứu về chuỗi cung ứng gỗ của Việt Nam; và (iii) Phân tích các bên liên quan. Các nghiên cứu này nhằm mục đích cung cấp những thông tin cơ sở cho hai bên đàm phán để xây dựng lộ trình và nội dung đàm phán. Căn cứ vào kết quả và khuyến nghị của 3 nghiên cứu này Tổ soạn thảo định nghĩa gỗ hợp pháp đã tiến hành xây dựng bảng mô tả (ma trận) gỗ hợp pháp Việt Nam và kế hoạch tham vấn các bên liên quan. Hiệp định VPA/FLEGT là hiệp định thương mại cấp Chính phủ, nội dung

liên quan đến hoạt động kinh doanh khối doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ, đến sinh kế của các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng địa phương trồng rừng, khai thác rừng. Do vậy, Chính phủ Việt Nam đặc biệt chú trọng hoạt động tham vấn các bên liên quan nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến các nhóm đối tượng khi Hiệp định được ký kết và thực hiện. Qua nhiều vòng đàm phán, cấu trúc của bảng mô tả định nghĩa gỗ hợp pháp đã được hai bên xem xét và điều chỉnh cho phù hợp với hoàn cảnh thực tế của Việt Nam và tôn trọng ý kiến góp ý của các bên liên quan trong quá trình tham vấn.

Báo cáo này tóm tắt quá trình xây dựng, tham vấn với các bên liên quan về định nghĩa gỗ hợp pháp của Việt Nam trong thời gian 2 năm qua nhằm cung cấp cho các bên liên quan (cả phía Việt Nam và EU) một bức tranh đầy đủ về tiến trình này nói riêng và quá trình đàm phán VPA/FLEGT giữa Việt Nam và EU nói chung.

## **2. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG ĐỊNH NGHĨA GỖ HỢP PHÁP VIỆT NAM**

Định nghĩa gỗ hợp pháp được Tổ công tác/soạn thảo do Tổng cục Lâm nghiệp là cơ quan đầu mối với các thành viên từ các Bộ/ngành liên quan, Hiệp hội gỗ lâm sản Việt Nam, WWF quốc tế và Viện gỗ và lâm sản ngoài gỗ (phi chính phủ Việt Nam) xây dựng dựa trên cơ sở pháp luật Việt Nam và tuân thủ các quy định về giấy phép FLEGT của EU và cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết. Căn cứ và kết quả của 3 nghiên cứu cơ sở do EFI hỗ trợ, Tổ soạn thảo đã xây dựng định nghĩa này theo dòng chu chuyển gỗ, bắt đầu từ khâu khai thác, nhập khẩu, vận chuyển, chế biến đến khi xuất khẩu. Ở mỗi công đoạn của chuỗi cung Tổ soạn thảo đã nghiên cứu kỹ lưỡng các vấn đề pháp lý liên quan đến trách nhiệm xã hội, môi trường và tài chính của các tổ chức và hộ gia đình.

Tổ soạn thảo định nghĩa gỗ hợp pháp đã áp dụng những phương pháp sau trong quá trình xây dựng dự thảo định nghĩa gỗ hợp pháp:

- Rà soát lại hệ thống văn bản liên quan;
- Xây dựng dự thảo đề cương và thống nhất một số nội dung về định nghĩa gỗ hợp pháp;
- Tham vấn ý kiến tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo FLEGT;
- Hội thảo kỹ thuật tham vấn các ý kiến chuyên gia;
- Tham vấn các bên liên quan;
- Khảo sát kiểm chứng thực tế tại hiện trường cùng với chuyên gia của Viện quản lý rừng Châu Âu (EFI);
- Xây dựng các dự thảo từ 1 đến 6 (hiện tại là dự thảo LD6.v3)

Trong quá trình xây dựng định nghĩa gỗ hợp pháp, đặc biệt là từ dự thảo 4, 5, 6 các chuyên gia của EU và Việt Nam đã có nhiều buổi làm việc trực tiếp tại Việt Nam để trao đổi và làm rõ về các điều khoản qui định trong các văn bản pháp luật Việt

Nam liên quan đến định nghĩa gỗ hợp pháp. Hai bên đã nỗ lực tìm ra hướng giải quyết và tiếng nói chung cho các vấn đề chưa đồng thuận do sự khác biệt về văn hóa và ngôn ngữ.

### **3. NỘI DUNG, KẾT CẤU BẢNG MÔ TẢ ĐỊNH NGHĨA GỖ HỢP PHÁP VIỆT NAM**

Bảng mô tả định nghĩa gỗ hợp pháp được xây dựng cho 2 nhóm đối tượng: tổ chức và hộ gia đình. Việc tuân thủ qui định pháp luật tại mỗi công đoạn của dòng chu chuyển được thể hiện bằng một nguyên tắc riêng. Như vậy sẽ có 6 nguyên tắc theo dòng chu chuyển (khai thác, nhập khẩu, gỗ tích trữ sau xử lý vi phạm, vận chuyển mua bán, chế biến và xuất khẩu) và 2 nguyên tắc thể hiện các vấn đề chung là lao động và tài chính. Dưới các nguyên tắc là các tiêu chí, dưới mỗi tiêu chí là các chỉ số và dưới chỉ số là các bằng chứng xác minh tương ứng làm căn cứ cho việc thực hiện và theo dõi, giám sát nguồn gốc gỗ. Tại mỗi bằng chứng xác minh sẽ có các thông tin về cá nhân/cơ quan lập bằng chứng, cơ quan phê duyệt và trích dẫn các văn bản pháp luật tham chiếu làm cơ sở cho hệ thống TLAS vận hành sau này.

Đền bản thảo 6.3, kết cấu của bảng mô tả định nghĩa gỗ hợp pháp *cho tổ chức* gồm 8 nguyên tắc, 30 tiêu chí và 90 chỉ số và *cho hộ gia đình* gồm 7 nguyên tắc, 25 tiêu chí và 70 chỉ số. Cụ thể như sau:

#### **3.1. Đối với tổ chức**

- Nguyên tắc 1: Khai thác gỗ trong nước tuân thủ các qui định về quyền sử dụng đất, sử dụng rừng, quản lý, môi trường và xã hội. Nguyên tắc này gồm 8 tiêu chí, 43 chỉ số.

- Nguyên tắc 2: Tuân thủ các qui định xử lý gỗ tích trữ. Nguyên tắc này gồm 2 tiêu chí, 7 chỉ số.

- Nguyên tắc 3: Tuân thủ qui định về nhập khẩu gỗ. Nguyên tắc này gồm 3 tiêu chí và 4 chỉ số.

- Nguyên tắc 4: Tuân thủ các qui định về vận chuyển, mua bán gỗ. Nguyên tắc này gồm 9 tiêu chí và 14 chỉ số.

- Nguyên tắc 5: Tuân thủ qui định chế biến gỗ. Nguyên tắc này gồm 2 tiêu chí, 8 chỉ số.

- Nguyên tắc 6: Tuân thủ qui định về xuất khẩu. Nguyên tắc này gồm 2 tiêu chí, 2 chỉ số.

- Nguyên tắc 7: Tuân thủ các qui định về thuế. Nguyên tắc này gồm 2 tiêu chí, 2 chỉ số.

- Nguyên tắc 8: Tuân thủ qui định về người lao động. Nguyên tắc này có 2 tiêu chí và 6 chỉ số.

### **3.2. Đối với Hộ gia đình**

- Nguyên tắc I: Khai thác gỗ trong nước tuân thủ các quy định về quyền sử dụng đất, sử dụng rừng, quản lý và môi trường. Nguyên tắc này gồm 8 tiêu chí, 35 chỉ số.

- Nguyên tắc II: Tuân thủ các nguyên tắc về xử lý gỗ tịch thu. Nguyên tắc này gồm có 2 tiêu chí, 7 chỉ số.

- Nguyên tắc III: Tuân thủ các quy định nhập khẩu gỗ. Nguyên tắc này gồm 3 tiêu chí, 4 chỉ số.

- Nguyên tắc IV: Tuân thủ các quy định về vận chuyển, mua bán gỗ. Nguyên tắc này gồm 6 tiêu chí, 12 chỉ số.

- Nguyên tắc V: Tuân thủ quy định chế biến gỗ. Nguyên tắc này gồm 2 tiêu chí, 8 chỉ số.

- Nguyên tắc VI: Tuân thủ quy định về xuất khẩu. Nguyên tắc này gồm 2 tiêu chí, 2 chỉ số.

- Nguyên tắc VII: Tuân thủ các quy định về thuế. Nguyên tắc này 2 tiêu chí, 2 chỉ số.

## **4. THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN VỀ ĐỊNH NGHĨA GỖ HỢP PHÁP CỦA VIỆT NAM**

### **4.1. Các hình thức tham vấn**

Hiệp định VPA/FLEGT giữa Việt Nam và EU là hiệp định cấp Chính phủ, do vậy quá trình đàm phán các nội dung hiệp định, Cơ quan đầu mối/Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải tổ chức lấy ý kiến của các bên liên quan theo qui định của Luật ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005 và các văn bản hướng dẫn. Trong quá trình xây dựng các dự thảo dự thảo định nghĩa gỗ hợp pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức lấy ý kiến một cách rộng rãi, mở với các bên liên quan theo 3 hình thức sau:

- Hội thảo tham vấn;
- Gửi công văn lấy ý kiến;
- Thông qua website.

Trong thời gian 2 năm xây dựng và lấy ý kiến, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức 4 hội thảo trong đó có 1 hội thảo quốc gia và 3 hội thảo vùng, 3 lần gửi công văn lấy ý kiến các Bộ ngành, địa phương và các bên liên quan khác. Từ tháng 10/2012 Tổng cục Lâm nghiệp đã đăng trên cổng thông tin điện tử các dự thảo 3 và dự thảo 6 định nghĩa gỗ hợp pháp để lấy ý kiến góp ý của mọi tổ chức và cá nhân trong xã hội. Qua mỗi lần lấy ý kiến Tổ công tác đã tổng hợp, phân tích và báo cáo giải trình tiếp thu với Ban chỉ đạo sau đó chỉnh sửa sang Dự thảo sau.

### **4.2. Đối tượng tham vấn (các bên liên quan)**

Đối tượng tham vấn về định nghĩa gỗ hợp pháp có thể nhóm thành các bên liên quan chính như sau:

- *Khối các cơ quan quản lý Nhà nước Trung ương*: gồm có 8 Bộ/ngành liên quan đó là các bộ: Ngoại giao, Tư pháp, Công thương, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Lao động, Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Văn phòng Chính phủ.
- *Khối các cơ quan quản lý Nhà nước ở cấp địa phương*: 40 Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn các tỉnh có hoạt động trồng rừng, chế biến và xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ;
- *Các tổ chức chính trị xã hội*: 2 tổ chức là Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội nông dân Việt Nam;
- *Các hiệp hội ngành nghề*: 5 hiệp hội gồm có: Hiệp hội giấy Việt Nam, Hội gỗ và lâm sản Việt Nam, Hiệp hội gỗ và thủ công mỹ nghệ thành phố Hồ Chí Minh (HAWA); Hiệp hội gỗ Bình Định, Hiệp hội gỗ tỉnh Bình Dương.
- *Các doanh nghiệp nhà nước và tư nhân*: Khoảng 100 doanh nghiệp nhà nước và tư nhân về trồng rừng, khai thác, chế biến và xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ;
- *Các tổ chức phi chính phủ địa phương và các tổ chức nghiên cứu*: Khoảng 20 tổ chức bao gồm Mạng lưới phi chính phủ Việt Nam về FLEGT do tổ chức SRD làm điều phối viên (gọi tắt là VNGO-FLEGT) bao gồm gần 15 thành viên, ngoài ra còn có các trung tâm và các viện nghiên cứu khác;
- *Các cộng đồng địa phương*: các tổ chức VNGO-FLEGT đã tổ chức lấy ý kiến tại 35 thôn, 14 xã, 6 huyện thuộc 6 tỉnh (Yên Bái, Bắc Kạn, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Lâm Đồng, Bà Rịa- Vũng Tàu). Tổng cục Lâm nghiệp đã lấy ý kiến nhóm hộ trồng rừng tại huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị;
- *Các tổ chức quốc tế*: bao gồm EU và một số nước thành viên EU, các tổ chức phi chính phủ quốc tế hoạt động tại Việt Nam như WWF, IUCN, Traffic, TFT, RECOFTC.

## **5. KẾT QUẢ THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN CHIA THEO NHÓM ĐỐI TƯỢNG**

Đến thời điểm Dự thảo 6.3, tổng số đã có **60 tổ chức đóng góp ý kiến với tổng số gần 300 ý kiến góp ý** (không kể ý kiến góp ý của phía EU). Trong đó, có 30 ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương, 80 ý kiến của các cơ quan quản lý địa phương, 10 ý kiến của các tổ chức chính trị-xã hội, 40 ý kiến của các hiệp hội ngành nghề, 70 ý kiến của khối doanh nghiệp, 70 ý kiến của các tổ chức phi chính phủ Việt Nam và 4 nhóm ý kiến của cộng đồng. Các ý kiến được tổng hợp, nhóm theo các nhóm đối tượng như sau:

### **5.1. Khối các cơ quan quản lý nhà nước Trung ương**

Có 8 Bộ/ngành đã tham gia ý kiến với 30 ý kiến liên quan đến chức năng nhiệm vụ cụ thể của các Bộ ngành. Tổng hợp các ý kiến như sau:

- Bộ Công Thương yêu cầu xem xét lại một số chỉ số liên quan đến nguyên tắc 2 về gỗ nhập khẩu đặc biệt đối với trường hợp tổ chức trực tiếp mua gỗ nguyên liệu để nhập xưởng chế biến từ các nhà xuất khẩu nước ngoài thì cần các loại giấy tờ gì. Đề nghị hoặc là nói rõ bộ hồ sơ hải quan theo qui định' sẽ gồm các loại giấy tờ gì? hoặc là để chung như vậy thì bỏ 'bảng kê lâm sản ra (packing list) vì trong bộ hồ sơ hải quan đầy đủ đã bao gồm cả Bảng kê lâm sản.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị nêu cụ thể trường hợp nào cần lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, trường hợp nào sẽ lập cam kết bảo vệ môi trường theo Nghị định 29/2011/NĐ-CP.

- Bộ Tư pháp: Cần phải có thêm một Phụ lục bao gồm tất cả các văn bản pháp lý được trích dẫn trong Định nghĩa gỗ hợp pháp. Cần nêu rõ các bằng chứng liên quan đến việc tịch thu gỗ không hợp pháp, gỗ vô chủ để xử lý và đưa vào chu trình lưu thông hợp pháp như: biên bản tịch thu, thông báo bán đấu giá, biên bản bán đấu giá, hóa đơn nộp tiền sau khi đấu giá thành công ...

- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội: xem xét lại các chỉ số và bằng chứng liên quan đến hợp đồng lao động. Hợp đồng lao động chỉ áp dụng cho lao động từ 3 tháng trở lên, tương tự vấn đề bảo hiểm xã hội chỉ được áp dụng cho người lao động có hợp đồng lao động từ 3 tháng trở lên. Về bằng chứng xác minh đóng bảo hiểm xã hội nên dùng bảng lương của người sử dụng lao động hơn là sổ bảo hiểm của từng người lao động.

- Bộ Ngoại giao: Bổ sung thêm 'cá nhân' bên cạnh tổ chức và hộ gia đình đối với định nghĩa "Chủ rừng" cho phù hợp với Luật BV&PTR.

- Một số bộ đề xuất nên tách riêng một nguyên tắc về nghĩa vụ tài chính riêng hơn là lồng ghép trong các nguyên tắc và đề nghị bổ sung thêm một Phụ lục giải thích từ ngữ.

### **5.2. Khối các cơ quan quản lý nhà nước ở cấp địa phương:**

Có 20 tỉnh đã gửi công văn đóng góp ý kiến với khoảng 80 ý kiến. Tổng hợp các ý kiến theo nhóm vấn đề như sau:

- Có nhiều thủ tục khác nhau áp dụng cho các đối tượng chủ rừng khác nhau (hộ gia đình/công ty/lâm trường quốc doanh...), do vậy nên tách riêng các đối tượng khác nhau (tổ chức và hộ gia đình) và các tài liệu xác minh theo từng đối tượng.

- Đề nghị đơn giản hóa các bằng chứng cho hộ gia đình để giúp người dân thuận lợi trong quá trình lưu thông vận chuyển gỗ và xuất khẩu, vì hiện nay trên thực

tế gỗ rừng trồng bằng nhiều loài cây có tên trong danh sách cây rừng tự nhiên và bằng nhiều nguồn vốn: vốn ngân sách nhà nước cấp, hoặc người dân tận dụng những bờ bao, kênh rạch ven đường để trồng cây phân tán, tự trồng tự hưởng hoặc rừng trồng trên đất của các hộ dân đã có sổ đỏ.

- Nguyên tắc 1 có các ý kiến như sau:

+ Quy định khai thác tận dụng, tận thu gỗ rừng tự nhiên của cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng phải có quyết định phê duyệt của UBND huyện là không hợp lý.

+ Hồ sơ thiết kế khai thác gỗ được phê duyệt hoặc Bảng dự kiến sản phẩm khai thác phải được thể hiện rõ được các loại giấy tờ/tài liệu cần phải có và mối liên hệ giữa chúng. Nên trình bày rõ các loại giấy tờ/tài liệu này và mối quan hệ giữa chúng để chứng minh tính tuân thủ.

+ Kế hoạch quản lý rừng cần được nêu ra ở đây nếu đó là một yêu cầu bắt buộc để có được một sổ giấy phép. Hơn nữa, đâu là bằng chứng/công cụ xác minh tính tuân thủ đối với khối lượng khai thác và khu vực khai thác? Có thể cần phải có thêm một số chỉ số nữa để hệ thống xác minh được cụ thể hơn.

+ Đề nghị bổ sung tiêu chí 3, nguyên tắc 1 như sau tuân thủ qui định về khai thác gồm có: phạm vi, ranh giới, diện tích, sản lượng, loài cây.

+ Đề nghị xem xét có sai số về mặt khối lượng khai thác khi các hộ gia đình, cá nhân ước tính khối lượng để lập bảng dự kiến khai thác.

+ Đề nghị bổ sung vào định nghĩa rừng trồng tập trung là những khu rừng liền vùng, liền khoảnh.

- Nguyên tắc 4:

+ Đề nghị bổ sung thêm: "Trường hợp gỗ xẻ hoặc gỗ đã qua chế biến (trừ hàng mộc hoàn chỉnh sử dụng để xuất khẩu) phải có xác nhận của kiểm lâm sở tại".

- Đề nghị bổ sung 'Nếu vận chuyển nội bộ trong ... thêm cụm từ "tổ chức mình" phải có phiếu xuất kho nội bộ, kèm theo Bảng kê lâm sản "từng chuyển".

### **5.3. Các tổ chức chính trị xã hội:**

Có 2 tổ chức gửi nhận xét góp ý với khoảng 10 ý kiến. Tóm tắt các ý kiến như sau:

- Đề nghị bổ sung bằng chứng bảo đảm thực hiện đầy đủ pháp luật về lao động và công đoàn đối với người lao động trong các khâu khai thác, vận chuyển, chế biến và xuất khẩu.

- Đề nghị bổ sung hai bằng chứng sau: Trang bị bảo hộ lao động và nội qui an toàn vệ sinh lao động ở khâu chế biến và xuất khẩu;

- Đề nghị nên tách riêng một nguyên tắc về tuân thủ các qui định về lao động và an sinh xã hội (bảo hiểm xã hội, y tế).

#### **5.4. Các hiệp hội ngành nghề:**

Có 5 tổ chức góp ý với khoảng 40 ý kiến có thể nhóm các ý kiến theo các nguyên tắc như sau:

##### **- Nguyên tắc 1:**

+ Tại điểm 3 - Điều 56 của Luật Bảo vệ và phát triển rừng cũng đã quy định đối với tổ chức như sau: Khi khai thác phải có hồ sơ thiết kế khai thác phù hợp với phương án điều chế rừng hoặc phương án hoặc kế hoạch sản xuất kinh doanh rừng được chủ tịch UBND Thành phố trực thuộc Trung Ương phê duyệt. Đề nghị xử lý theo 2 hướng: (i) đưa nội dung của Điều 56 này vào phần giải thích từ ngữ hoặc; (ii) bổ sung thêm các bằng chứng như điều 56 đã quy định vào tiêu chí 1.1.

+ Đề nghị bổ sung: "Cấp nào cho phép trồng rừng thì cấp đó được quyền cấp phép khai thác". Đối với chủ rừng là tổ chức .... do mình tự đầu tư trồng rừng khi khai thác phải có Quyết định phê duyệt hồ sơ thiết kế khai thác gỗ rừng trồng của mình". Vậy ai phê duyệt quyết định này.

+ Đề nghị làm rõ trường hợp thương nhân hoặc doanh nghiệp mua gỗ rừng tự nhiên của chủ rừng là công ty Lâm nghiệp khai thác, UBND xã có quyền xác nhận vào bảng kê lâm sản không?

##### **- Nguyên tắc 3:**

+ Đề nghị cụ thể hơn về các bằng chứng của nước xuất khẩu, tránh kẻ hở với quy định: "Các thủ tục quy định của pháp luật nước xuất khẩu gỗ; các văn bản chứng nhận về nguồn gốc gỗ và các tài liệu khác về nguồn gốc gỗ (nếu có)".

+ Có thực hiện hoạt động xác minh giữa thông tin trên bảng kê lâm sản nhập khẩu với các lâm sản được nhập vào Việt Nam trong thực tế?

##### **- Nguyên tắc 4:**

+ Đề nghị sửa đổi nội dung tiêu đề của tiêu chí 4.1 'Cơ sở chế biến được hoạt động hợp pháp' thành 'Doanh nghiệp và Hộ gia đình chế biến gỗ được hoạt động hợp pháp';.

+ Đề nghị bỏ các qui định về cơ sở chế biến gỗ đảm bảo tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường, chấp hành các quy định phòng cháy, chữa cháy, tuân thủ về an toàn lao vì các điểm này thuộc về trách nhiệm xã hội, không liên quan đến xác định nguồn gốc gỗ hợp pháp.

+ Đề nghị bổ sung: "Trường hợp gỗ xẻ hoặc gỗ đã qua chế biến (trừ hàng mộc hoàn chỉnh sử dụng để xuất khẩu) phải có xác nhận của kiểm lâm sở tại".



- Nguyên tắc 7:

- Đối với tổ chức: “Nếu là gỗ mua, bán: có hóa đơn bán hàng theo quy định của Bộ Tài chính, bảng kê lâm sản có xác nhận của kiểm lâm sở tại hoặc UBND cấp xã”. Bổ sung bằng chứng về quyền sở hữu gỗ của bên bán, ví dụ như hóa đơn.

#### **5.5. Nhóm các doanh nghiệp nhà nước và tư nhân:**

Có 20 tổ chức góp ý kiến với khoảng 70 ý kiến được phân theo các nguyên tắc như sau:

- Bổ sung định nghĩa chung về gỗ và sản phẩm gỗ hợp pháp như sau: *Gỗ, sản phẩm gỗ hợp pháp là gỗ, sản phẩm gỗ được khai thác, vận chuyển, chế biến, mua bán theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam'*

- Nguyên tắc 1

+ Đề nghị bổ sung phân đối với chủ rừng là tổ chức trường hợp sau: Riêng đối với rừng trồng của các tổ chức trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt hoặc ủy quyền phê duyệt, hoặc đơn vị cấp chủ quản của chủ rừng phê duyệt hoặc ủy quyền phê duyệt".

+ Đối với hộ gia đình, cá nhân khai thác rừng trồng liên doanh liên kết với doanh nghiệp phải có quyết định phê duyệt hồ sơ thiết kế của đơn vị chủ quản doanh nghiệp đó.

+ Phần đăng ký hoặc được cấp có thẩm quyền cho phép khai thác: Đề nghị điều chỉnh: "Đối với chủ rừng là tổ chức khi khai thác rừng trồng tập trung của mình phải có Quyết định phê duyệt hồ sơ thiết kế khai thác gỗ rừng trồng theo quy định hiện hành".

+ Đề nghị làm rõ đối với khai thác gỗ cao su thì tổ chức và hộ gia đình cần tuân thủ qui định nào về khai thác.

- Nguyên tắc 4

+ Đề nghị bổ sung như sau nếu là gỗ mua, bán: có Hóa đơn bán hàng theo quy định của Bộ Tài chính, bảng kê lâm sản do đơn vị bán hàng tự lập, có thiết kế khai thác chính gỗ rừng tự nhiên/hồ sơ khai thác tận dụng gỗ rừng tự nhiên/ hồ sơ tận thu gỗ rừng tự nhiên.

+ Nếu là gỗ nhập khẩu tiếp tục được mua, bán phải có Hóa đơn bán hàng theo quy định của Bộ Tài chính và hồ sơ hải quan theo quy định của pháp luật. Nếu vận chuyển trong nội bộ phải có phiếu xuất kho nội bộ và hồ sơ hải quan theo quy định của pháp luật.

+ Hai loại chứng từ Hóa đơn bán hàng hoặc phiếu xuất kho nội bộ đối với tổ chức đều cần phải có sự liên quan rõ ràng đối với nguyên liệu được vận chuyển và một trong hai loại chứng từ này hoặc cả hai loại cần phải được đi kèm với nguyên

liệu này trong quá trình quá cảnh nhằm đảm bảo khả năng truy xuất trong chuỗi cung ứng.

+ Về vận chuyển gỗ nhập khẩu đề nghị bỏ 'Gỗ được đóng dấu Búa kiểm lâm hoặc ký hiệu đặc biệt của nước xuất khẩu' vì gỗ nhập đóng dấu búa để thời gian lâu từ nước xuất khẩu qua nước nhập khẩu sẽ khó kiểm tra mất dấu hiệu vì giữa lâm sản vận chuyển và packing list trong hồ sơ hải quan đã thể hiện đầy đủ để các cơ quan có thể kiểm tra.

*- Nguyên tắc 5*

+ Việc phân chia rừng trồng và rừng tự nhiên chưa được rõ ràng từ sau cổng nhà máy. Tốt hơn là xem xét thêm các nội dung khác, ví dụ hình thức chế biến và/hoặc loại nhà máy chế biến trong nguyên tắc này.

+ Đề nghị bổ sung thêm chỉ số "có hợp đồng mua bán gỗ và sản phẩm gỗ" vào 2 tiêu chí thương mại gỗ tron nước và thương mại gỗ nhập khẩu

*- Nguyên tắc 6*

+ Đề nghị bỏ Giấy phép CITES của nước xuất khẩu đối với gỗ thuộc danh mục trong các Phụ lục I, II của Công ước CITES ở phân Gỗ và sản phẩm gỗ nhập khẩu vì các loại gỗ mà CITES quản lý thì khi nước sở tại cho phép xuất khẩu họ đã thông qua cơ quan quản lý Hải quan nên chỉ cần tờ khai Hải quan là đủ.

+ Trong nguyên tắc này chưa thấy đề cập đến các tiêu chí về sản phẩm gỗ xuất khẩu hợp pháp mà chỉ đề cập đến gỗ hợp pháp. Việt Nam là nước xuất khẩu các sản phẩm gỗ là chủ yếu. Vậy có nên đưa ra các quy định về sản phẩm gỗ hợp pháp không?

*- Nguyên tắc 7*

+ Đề nghị bỏ mục thuế thu nhập cá nhân vì thuế thu nhập chỉ nộp ứng trước hàng quý và cân đối để nộp cuối năm chứ không nộp theo từng thương vụ. Đề nghị điều chỉnh 'Hoá đơn giá trị gia tăng' đối với gỗ nhập khẩu thành "Biên lai thu thuế giá trị gia tăng" vì cơ quan Hải quan không cấp hóa đơn.

+ Đối với rừng trồng từ các hộ gia đình: không thể đáp ứng yêu cầu hóa đơn giá trị gia tăng. Đề nghị điều chỉnh mục 7.1 b: thành "hóa đơn tài chính".

**5.6. Các tổ chức phi chính phủ địa phương và các tổ chức nghiên cứu:**

Khoảng 20 tổ chức thuộc Mạng lưới phi chính phủ Việt Nam về FLEGT do tổ chức SRD làm điều phối viên (gọi tắt là VNGO-FLEGT) và một số cơ quan nghiên cứu khác đã đóng góp khoảng 70 ý kiến. Các ý kiến góp ý tập trung vào phân khai thác và vận chuyển gỗ như sau:

- 'Chủ rừng' cần giải thích như sau : Chủ rừng là các tổ chức , cá nhân (gồm doanh nghiệp Nhà nước , Ban quản lý rừng đặc dụng , ban quản lý rừng phòng hộ ,

doanh nghiệp ngoài quốc doanh, doanh nghiệp có 100% vốn nước ngoài, lực lượng vũ trang, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư) được Nhà nước giao, cho thuê rừng, đất trồng rừng để sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp theo quy định của Luật Bảo vệ và phát triển rừng.

- Tính hợp pháp của gỗ chỉ tính từ giai đoạn khai thác là chưa đầy đủ, mà phải xem xét cả từ giai đoạn đầu tiên khi các các tổ chức, cá nhân là chủ rừng được giao quyền quản lý, bảo vệ, chăm sóc, khai thác (đối với rừng tự nhiên), hoặc được giao, thuê đất hợp pháp để trồng, chăm sóc và khai thác (đối với rừng sản xuất). Quan tâm đến tính hợp pháp của gỗ phải xem xét cả tính hợp pháp của đất rừng, tài nguyên rừng nơi nguồn gỗ đó khai thác, đặc biệt là các khu vực rừng do chủ rừng là các cộng đồng bản địa quản lý, bảo vệ, khai thác sử dụng theo cả luật pháp hiện hành và luật tục truyền thống của địa phương.

- Bảng dự kiến sản phẩm đã có trong hồ sơ thiết kế khai thác, do vậy không cần đưa vào làm bằng chứng. Thực ra bảng dự kiến sản phẩm không quan trọng bằng bảng kê sản phẩm thực tế sau khi tiến hành khai thác.

- Trước khi cấp phép khai thác gỗ, đề nghị cần phải có đánh giá tác động xã hội của kế hoạch khai thác gỗ; và nên có quy định bắt buộc công khai minh bạch kế hoạch khai thác gỗ để lấy ý kiến đồng thuận của cộng đồng dân cư và để cộng đồng và chính quyền địa phương có thể giám sát được hoạt động khai thác.

- Đối với các quy định về khai thác và vận chuyển gỗ, bản dự thảo chưa đề cập đến yêu cầu về (i) chia sẻ lợi ích cho cộng đồng, chính quyền địa phương, mặc dù có thể họ không phải là chủ rừng trực tiếp nhưng vẫn có trách nhiệm bảo vệ rừng hoặc lợi ích dịch vụ môi trường rừng của họ bị mất đi, giảm sút khi rừng bị khai thác như nguồn nước, lâm sản phi gỗ,...; hoặc (ii) đền bù phí tổn cho các hư hại cơ sở hạ tầng của địa phương, hộ gia đình như ruộng, ao hồ, đường giao thông, hệ thống cấp nước,... trong quá trình khai thác và vận chuyển gỗ.

### **5.7. Các cộng đồng địa phương, hộ gia đình:**

Theo báo cáo của Mạng lưới VNGO về kết quả tham vấn cộng đồng tại 35 thôn/bản thuộc 16 xã của 6 huyện thuộc 6 tỉnh, các ý kiến của cộng đồng và hộ gia đình tập trung vào các nội dung chính sau:

- Đề nghị đơn giản hóa các bằng chứng cho hộ gia đình để giúp người dân thuận lợi trong quá trình lưu thông vận chuyển gỗ và xuất khẩu, vì hiện nay trên thực tế các thủ tục để kê khai gỗ do hộ dân phải thực hiện rất nhiều kê, phức tạp, dù đó là gỗ rừng tự nhiên họ được Nhà nước giao hay gỗ rừng trồng họ tự bỏ vốn trồng rừng.

- Đối với gỗ cao su và gỗ vườn nhà đều là gỗ trồng trên đất hợp pháp bằng nguồn vốn hợp pháp của dân do vậy, đề nghị thủ tục kê khai chỉ là bảng kê lâm sản do người dân tự lập, chỉ cần xác nhận của thôn, không cần xác nhận của UBND xã.

- Khi vận chuyển, mua bán gỗ đối với các hộ gia đình không có hóa đơn GTGT, do vậy cần quy định loại giấy tờ hợp pháp khác thay cho hóa đơn giá trị gia tăng;

- Trong biên bản giám sát quá trình khai thác của các tổ chức cần có sự tham gia và xác nhận của cộng đồng dân cư địa phương;

- Bổ sung mục đảm bảo môi trường sống và sinh kế cho các hộ dân sống phụ thuộc vào rừng và cần làm rõ trách nhiệm đền bù của chủ khai thác rừng đối với thiệt hại gây ra cho dân khi Nhà nước cho phép tổ chức chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang các mục đích khác;

### **5.8. Các tổ chức quốc tế**

Trong quá trình xây dựng và tham vấn định nghĩa gỗ hợp pháp, Tổng cục Lâm nghiệp nhận được nhiều ý kiến góp ý của các tổ chức quốc tế đặc biệt là các tổ chức phi chính phủ quốc tế và EU.

- Các tổ chức phi chính phủ quốc tế hoạt động tại Việt Nam như WWF, IUCN, TRAFFIC, RECOFTC tập trung ý kiến về quyền hợp pháp đất đai, về quyền lợi của người dân và cộng đồng đặc biệt tránh việc áp dụng quá nhiều thủ tục hành chính lên hộ gia đình và cộng đồng trong khâu khai thác rừng khiến họ khó khăn trong vấn đề tuân thủ dẫn đến việc gỗ của hộ gia đình và cộng đồng bị loại khỏi chuỗi cung. Một số ý kiến cũng lưu ý về cần có qui định chặt chẽ hơn đối với khai thác, vận chuyển, buôn bán gỗ quý, hiếm thuộc phụ lục của CITES. Một số ý kiến cũng kiến nghị việc xem xét không đưa gỗ vi phạm vào chuỗi cung ứng mà nên để sử dụng cho mục đích công cộng.

- Tổng cục Môi trường của EU với tư cách là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm đàm phán với Việt Nam về hiệp định VPA/FLEGT đã theo sát quá trình xây dựng định nghĩa gỗ hợp pháp của Việt Nam. EU đã chính thức cho ý kiến bằng văn bản cho dự thảo 4, 5 và 6 với hàng trăm ý kiến nhận xét. Hai bên nhiều lần trao đổi về các dự thảo này thông qua các cuộc họp VC, các cuộc họp nhóm kỹ thuật (JEM) và các cuộc họp cấp cao (TWG). Ngoài ra, EU còn cử các chuyên gia của Viện Quản lý rừng Châu Âu (EFI) sang làm việc với Tổ công tác của Việt Nam 2 lần để thảo luận chi tiết cho từng nguyên tắc, tiêu chí, chỉ số và các bằng chứng xác minh.

## **6. KẾT QUẢ TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý VỀ ĐỊNH NGHĨA GỖ HỢP PHÁP**

Nhiều ý kiến góp ý của các bên liên quan rất tốt, hợp lý, hợp tình đã được tổ soạn thảo tiếp thu chỉnh sửa tại bản dự thảo 6.3. Đến nay các vấn đề sau đã được các bên đồng thuận nhất trí:

- Về quan điểm, phương pháp xây dựng định nghĩa gỗ hợp pháp là theo chuỗi cung và theo pháp luật hiện hành của Việt Nam.

- Tách thành 2 nhóm đối tượng là tổ chức và hộ gia đình để xây dựng định nghĩa gỡ hợp pháp và TLAS.

- Tính tương đồng của phụ lục 2 về định nghĩa gỡ hợp pháp và phụ lục 5 về hệ thống đảm bảo gỡ hợp pháp (TLAS): 3 cột đầu của hai phụ lục sẽ giống nhau về nội dung theo từng nguyên tắc, tiêu chí, chỉ số và bằng chứng xác minh.

- Về cách diễn tả các nguyên tắc, tiêu chí, chỉ số, bằng chứng xác minh.

- Có phụ lục riêng về giải thích từ ngữ.

Tuy nhiên, nhiều ý kiến cũng còn mâu thuẫn với các văn bản pháp luật hiện hành, hoặc giữa các nhóm đối tượng các bên liên quan khác nhau. Đối với nhóm ý kiến này tổ soạn thảo đã phải xem xét một cách toàn diện và căn cứ vào lợi ích tổng thể của quốc gia để cân nhắc việc lựa chọn tiếp thu các ý kiến này. Bên cạnh đó cũng còn nhiều ý kiến góp ý mang tính chung chung, mang tính chia sẻ thông tin hoặc thiếu thông tin cần Tổ soạn thảo giải thích thêm.

Tổng hợp các ý kiến góp ý có thể thấy khoảng **50% ý kiến góp ý được Tổ soạn thảo tiếp thu, 30 % ý kiến cần giải thích thêm thông tin và 20% ý kiến không được tiếp thu** do không phù hợp hoặc trái với qui định của pháp luật và mâu thuẫn với ý kiến của các nhóm khác

Quá trình tham vấn về nội dung hiệp định VPA nói chung và định nghĩa gỡ hợp pháp nói riêng vẫn được Tổng cục Lâm nghiệp tiếp tục triển khai đến khi kết thúc đàm phán VPA với EU . /.